

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2015/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên
được xem xét cấp bảo lãnh Chính phủ***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;**Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 17 tháng 6 năm 2009;**Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2004;**Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2014;**Căn cứ Nghị định số 15/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,**Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên được xem xét cấp bảo lãnh Chính phủ.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên được xem xét cấp bảo lãnh Chính phủ hướng dẫn thực hiện Khoản 2 Điều 6 của Nghị định số 15/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2015 và thay thế Quyết định số 44/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên được xem xét cấp bảo lãnh Chính phủ.

Điều 3. Đối với những chương trình, dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương cấp bảo lãnh trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện trong vòng 06 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG**Nguyễn Tấn Dũng**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Các chương trình, dự án được ưu tiên xem xét cấp bảo lãnh Chính phủ
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-TTg
ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)*

STT	CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN
1	Dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án trong lĩnh vực năng lượng, khai thác, chế biến khoáng sản hoặc sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ xuất khẩu phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đáp ứng các tiêu chí: a) Là dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư công; và b) Thuộc lĩnh vực, địa bàn được Nhà nước khuyến khích đầu tư theo Luật Đầu tư.
2	Chương trình, dự án trong lĩnh vực năng lượng, khai thác và chế biến khoáng sản thuộc nhóm A theo Luật Đầu tư công: a) Đầu tư hạ tầng điện lực, đầu tư xây dựng mới nhà máy điện, phân phối điện, truyền tải điện; b) Đầu tư nhà máy lọc dầu.
3	Chương trình, dự án thuộc lĩnh vực được Nhà nước khuyến khích đầu tư gồm: a) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông (đường cao tốc) có tổng vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên; b) Phát triển vận tải công cộng: Đầu tư mua máy bay theo chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
4	Các dự án đặc biệt do Chính phủ quyết định.